TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **324**/2019/HSST
Ngày: 19/07/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn- Cán bộ hưu trí.
Bà Thiều Thị Phi Loan- Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nên- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 07 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 310/20189TLST-HS ngày 25 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 319/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 07 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đậu Xuân H;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989, tại tỉnh Nghệ An ; Nơi đăng ký HKTT: Nơi ở: Khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.; có cha là Đậu Đức V, sinh năm 1963 và mẹ là Lê Thị H, sinh năm 1965; Gia đình có 03 (ba) anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 05/11/2018. Ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B hủy bỏ tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú số 273 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

2. Họ và tên: Võ Hoàng M; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985, tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Tổ 10, ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Nghề nghiệp: Công nhân**;** Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không**;** Trình độ học vấn: Lớp 11/12; có cha: Võ Đình T, sinh năm 1952 và mẹ là bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1955; Gia đình có bảy anh chị em, bị cáo là con út; có vợ: Lý Thị Thanh H, sinh năm 1983; có 02 con, sinh năm 2004 và năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 05/11/2018. Ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B hủy bỏ tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú số 274 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

3. Họ và tên: **Lê Đức Th;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/9/1990, tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 20, khu phố 4A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; có cha là Lê Đức H, sinh năm 1952 (chết năm 2014) và mẹ là bà Nguyễn Thị Ngh, sinh năm 1957, còn sống; Gia đình có năm anh chị em, bị cáo là con út; có vợ: Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1995; có 02 con, sinh năm 2014 và năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 05/11/2018. Ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B hủy bỏ tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú số 276 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

4. Họ và tên: Phạm Văn V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988, tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Xóm 10, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã A, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; có cha: Phạm N, sinh năm 1957, đã chết và mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1960, còn sống; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ: Lê Thị H, sinh năm 1992; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 05/11/2018. Ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B hủy bỏ tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú số 275 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

5. Họ và tên: Nguyễn Thành L; Tên gọi khác: L; Sinh ngày 30/5/1986, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: 90A, khu 4, ấp 8, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Nghề nghiệp: Buôn bán**;** Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không**;** Trình độ học vấn: Lớp 12/12; có cha là : Nguyễn Văn H, sinh năm 1951, còn sống và mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1953, còn sống; Gia đình có ba chị em, bị cáo là con út; có vợ: Nguyễn Thị Th; sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 91 ngày 01/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

6. Họ và tên: Hồ Văn Th; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979, tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Nghề nghiệp: Buôn bán**;** Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không**;** Trình độ học vấn: Lớp 9/12; có cha: Hồ Văn K, sinh năm 1953, đã chết và mẹ là Đậu Thị M, sinh năm 1954, đã chết; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ: Lê Thị Th- sinh năm 1985; có 02 con, sinh năm 2007 và năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 05/11/2018. Ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B hủy bỏ tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú số 272 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

(Bị cáo H, M, Th, V, L, Th có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/11/2018, tại quán cà phê Ph thuộc ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do Hồ Văn Th làm chủ, Thức đồng ý cho Đậu Xuân H cùng Võ Hoàng M, Phạm Văn V và tên K (chưa rõ lai lịch) rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Tiến lên (Đánh bài tiến lên Miền nam) để hưởng lợi từ việc bán nước giải khát. Trong quá trình đánh bạc, đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày, H nghỉ đánh bạc thì Lê Đức Th tham gia đánh bạc (thay thế vị trí của H) cùng với M, V, K. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, K nghỉ đánh bạc thì Nguyễn Thành L (L) tham gia đánh bạc liên tục (Thay thế vị trí của K) cùng với M, Th, V cho đến 14 giờ cùng ngày thì Long nghỉ đánh bạc, H quay lại sòng bạc tiếp tục thai vị trí của L tham gia đánh bạc cùng với M, Th, V.

Cách thức đánh bạc như sau: Bộ bài tây có 52 (năm mươi hai) lá chia đều cho 04 người, mỗi người 13 lá bài. Người thắng nhất sẽ là người chia bài và đánh đầu tiên. Người đánh đầu tiên sẽ đánh một, hai hay ba lá bài giống nhau (ví dụ như ba bích, ba chuồn, ba rô) hoặc một sảnh từ ba lá bài trở lên liên tiếp nhau (ví dụ như ba, bốn, năm…), người kế bên sẽ kiểm tra bài của mình, nếu có những lá bài lớn hơn sẽ đánh xuống. Cứ tuần tự xoay vòng như vậy cho đến khi hết bài. Người hết các lá bài trước nhất gọi là thắng nhất, người hết bài thứ hai gọi là thắng nhì, người hết bài thứ ba gọi là thua nhì và người còn lại gọi là thua nhất. Người thắng nhất thắng người thua nhất là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), người thắng nhì thắng người thua nhì là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), tổng số tiền thắng thua mỗi ván là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

Số tiền từng người sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

- Đậu Xuân H sử dụng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc cùng với Võ Hoàng M, Phạm Văn V và tên K (chưa rõ lai lịch) từ 10 giờ ngày 05/11/2018 đến 11 giờ cùng ngày thì nghỉ, H không thắng, không thua. Đến 14 giờ cùng ngày, H quay lại sòng bạc thì Nguyễn Thành L nghỉ đánh bạc, H mang thêm 8.000.000đ (Tám triệu đồng) và sử dụng tổng số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng) để đánh bạc cùng với M, Th, V cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, Hương thua 700.000đ, thu giữ trên người H 10.300.000đ (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc.

- Võ Hoàng M mang theo 8.200.000đ và sử dụng 3.000.000đ (ba triệu đồng) để đánh bạc liên tục cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, M thắng 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) để hết tiền trên chiếu bạc bị Công an thu giữ. Khi bị bắt thu giữ trên người M số tiền 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) không liên quan đến việc đánh bạc.

- Lê Đức Th mang theo 4.950.000đ và sử dụng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để đánh bạc. Th tham gia đánh bạc liên tục từ 11 giờ ngày 05/11/2018 (Thay vị trí của H nghỉ) cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, Th thắng 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) để hết tiền trên chiếu bạc bị Công an thu giữ. Khi bị bắt thu giữ trên người Th số tiền 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) không liên quan đến việc đánh bạc.

- Phạm Văn V sử dụng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để đánh bạc liên tục cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, V thắng 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) để hết tiền trên chiếu bạc bị Công an thu giữ.

- Nguyễn Thành L sử dụng 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc. L tham gia đánh bạc từ khoảng 11 giờ ngày 05/11/2018 (Thay vị trí của tên K bị thua bạc nghỉ) cùng với M, V, Th cho đến 14 giờ cùng ngày thì nghỉ. Quá trình đánh bạc, L tham gia được 03 (ba) giờ, trên 15 ván bài, mỗi ván tổng số tiền thắng thua là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Quá trình đánh bạc, L thua 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) còn 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) L đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến 16 giờ cùng ngày, trong lúc Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Lê Đức Th và Phạm Văn V đang tham gia đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phối hợp cùng Công an xã T, thành phố B phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền dùng vào việc đánh bạc là 29.200.000đ (Hai mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Lê Đức Th, Phạm Văn V, Nguyễn Thành L và Hồ Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá các bị can sử dụng để đánh bạc.

- Thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc tổng cộng là: **29.200.000đ** (Hai mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng), gồm:

+ 18.900.000đ (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc, cụ thể: Võ Hoàng M 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng), Lê Đức Th 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), Phạm Văn V 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

+ 10.300.000đ (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) của Đậu Xuân H.

* Thu giữ số tiền và tài sản khác không liên quan đến đánh bạc, gồm:

- 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) của Võ Hoàng M.

- 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) của Lê Đức Th.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 37E1-013-57 của Lê Đức Th. Quá trình điều tra làm rõ: Xe mô tô biển số 37E1-013-57 do Th mua của người khác (Hiện không nhớ tên địa chỉ) để sử dụng. Hiện giấy đăng ký xe đã bị mất. Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai thì xe mô tô 37 E1-013-57 do ông Nguyễn Thế Th-sinh năm 1961, ngụ xóm 2, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An đứng tên chủ sở hữu, có nhãn hiệu Future, số máy JC45E-0096803, số khung 3507AY-035742. Do chưa làm rõ nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

* Thu giữ số tiền và tài sản khác không liên quan đến đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho chủ sở hữu gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 cho Đậu Xuân H

+ 01 (một) điện thoại di động Sam Sung J3 cho Lê Đức Th

+ 01 (một) điện thoại di động Sam Sung model S8 và 01 (Một) điện thoại di động Sam Sung model S9 cho Võ Hoàng M.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone X cho Phạm Văn V.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 plus và 01 (một) điện thoại di động Sam Sung A8 cho Hồ Văn Th .

Tại cáo trạng số 314/CT-VKS-HS ngày 17/06/2019 của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố B đã truy tố Hồ Văn Th, Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Lê Đức Th, Nguyễn Thành L, Phạm Văn V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Nguyễn Thành L mức phạt tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ(Ba mươi triệu đồng)

Phạm Văn V, Lê Đức Th, Hồ Văn Th mức phạt tiền từ 20.000.000đ(Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội động xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mô tả. Lời khai của các bị cáo phù hợp với hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 05/11/2018, tại quán cà phê Ph thuộc ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do Hồ Văn Th làm chủ, Th đồng ý cho Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Phạm Văn V, Lê Đức Th, Nguyễn Thành L và đối tượng tên K (chưa rõ lai lịch) đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài Tiến lên để hưởng lợi từ việc bán nước giải khát cho khách, với số tiền dùng vào việc đánh bạc của Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Phạm Văn V, Lê Đức Th và Hồ Văn Th là 29.200.000đ (Hai mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng); Nguyễn Thành L là 18.200.000đ (Mười tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Phạm Văn V, Lê Đức Th, Nguyễn Thành L là người thực hiện tích cực hành vi phạm tội; Hồ Văn Th là đồng phạm giúp sức cho các con bạc thực hiện hành vi đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của các bị cáo cấu thành tội Đánh Bạc

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh các loại tội phạm nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo trong vụ án này như sau:

Bị cáo H là người là người thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành tích cực với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lớn hơn so với các bị cáo còn lại; .

Bị cáo M, Th, V, L là người thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người

thực hành.

Ngoài ra, Bị cáo M có một nhân thân về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; bị cáo L có một nhân thân về tội " Hủy hoại tài sản"

Bị cáo Th có vai trò là người giúp sức cho các bị cáo còn lại thựa hiện hành vi Đánh bạc

Vì vậy, mức hình phạt của các bị cáo H, M, L sẽ cao hơn so với các bị cáo khác

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Các bị cáo H, Th, Th, V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt các bị cáo mức hình phạt tiền cũng đủ để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc tổng cộng là: **29.200.000đ** (Hai mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng), gồm:

+ 18.900.000đ (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc, cụ thể: Võ Hoàng M 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng), Lê Đức Th 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), Phạm Văn V 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

+ 10.300.000đ (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) của Đậu Xuân H.

Đây là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) của Võ Hoàng M và 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) của Lê Đức Th. Hai số tiền trên của M và Th không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 37E1-013-57 của Lê Đức Th. Quá trình điều tra làm rõ: Xe mô tô biển số 37E1-013-57 do Th mua của người khác (Hiện không nhớ tên địa chỉ) để sử dụng. Hiện giấy đăng ký xe đã bị mất. Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai thì xe mô tô 37 E1-013-57 do ông Nguyễn Thế Th-sinh năm 1961, ngụ xóm 2, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An đứng tên chủ sở hữu, có nhãn hiệu Future, số máy JC45E-0096803, số khung 3507AY-035742. Do chưa làm rõ nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp

[6] Về án phí HSST: mỗi bị cáo nộp 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đậu Xuân H, Võ Hoàng M, Lê Đức Th, Phạm Văn V, Nguyễn Thành L, Hồ Văn Th phạm tội: " Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35; điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt:

Đậu Xuân H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Lê Đức Th 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng)

Phạm Văn V 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng)

Hồ Văn Th 20.000.000đ(Hai mươi triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1 điều 51; điều 35; điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt:

Võ Hoàng M 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Nguyễn Thành L 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 46, 47 Bộ lật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tịch thu sung quỹ nhà nước **29.200.000đ** (Hai mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng) gồm:

+ 18.900.000đ (Mười tám chín trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc, cụ thể: Võ Hoàng M 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng), Lê Đức Th 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), Phạm Văn V 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

+ 10.300.000đ (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) của Đậu Xuân H.

Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng M 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) và Lê Đức Th 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/06/2019 và biên lai thu tiền số 000225 ngày 25/06/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B

3. Về án phí HSST: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mộng Hà